

Họ và tên: .....

**I. TRẮC NGHIỆM**

**Đọc bài sau:**

**SUỐI VUI**

Bạn có biết không?

Suối rất hay cười. Vừa đi vừa cười. Vừa chạy vừa cười. Cả lúc nhảy cũng cười. Dường như suối không biết buồn là gì.

Từ trong khe đá chảy ra, suối khúc khích, nhí nhảnh. Thoạt tiên chỉ là cái lạch nhỏ, mỏng manh, trong veo.

Róc rách! Róc rách!

Đàn bướm dập dờn quanh sợi nước tựa những dải lụa mềm vắt đan vào nhau, tìm đến nhau rồi chảy vào một nơi, hợp thành một vùng nước. Sóng sánh trong hang động. Lóng lánh gương giếng đá. Ấm áp. Từ đây, nước khơi mạch tìm ra, chảy thành dòng suối.

Tung tăng! Tung tăng!

Róc rách! Róc rách!

Như câu hát. Như tiếng cười ...

(Phong Thu)

**Dựa vào nội dung bài đọc hãy khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng:**

**Câu 1.** Bài văn trên tả sự vật nào là chính ?

A. Khe đá.

B. Dòng suối.

C. Đàn bướm.

**Câu 2.** Dòng suối có đặc điểm gì?

A. Thích chạy nhảy.

B. Mỏng manh, trong veo.

C. Rất hay cười.

**Câu 3.** Tiếng suối chảy trong bài được so sánh với gì?

A. Tiếng đàn.

B. Tiếng gió thổi.

C. Câu hát, tiếng cười

**Câu 4.** Vì sao tác giả gọi dòng suối là “suối vui”?

.....  
.....

**Câu 5.** Đâu là câu hỏi đúng cho bộ phận in đậm trong câu sau:

**Vì có màng ở chân** nên bò nông bơi và lặn giỏi hơn.

A . Vì sao bò nông bơi và lặn giỏi hơn?

B . Con gì có màng ở chân?

C . Bò nông bơi và lặn như thế nào?

**Câu 6.** Nối từng từ ở cột trái với nghĩa thích hợp ở cột phải:

a. Suối	1. Vùng nước mặn rộng lớn trên bề mặt trái đất.
b. Kênh	2. Dòng nước chảy tự nhiên ở đồi núi bắt nguồn từ các khe đá.
c. Biển	3. Công trình đào, đắp để dẫn nước tưới tiêu cho đồng ruộng.

## II. TỰ LUẬN

**Câu 7:** Đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm trong các câu sau:

a. Ai cũng thích đi nghỉ mát ở Nha Trang vì **đây là một trong những vịnh biển đẹp nhất thế giới.**

b. Nước suối lóng lánh **vì có ánh sáng mặt trời phản chiếu.**

**Câu 8:** Xếp các từ ngữ sau vào nhóm thích hợp: *bờ biển, bãi biển, cửa biển, đáy biển, mưa biển, bão biển, lốc biển, cá biển, cua biển, hải âu.*

Các bộ phận của biển: .....

Sinh vật sống ở biển: .....

Thời tiết ở biển: .....

**Câu 9:** Điền các từ ngữ thích hợp vào chỗ trống để tạo thành câu hoàn chỉnh:

a. Tàu thuyền không đi lại được ở đoạn sông này vì .....

b. Khi có bão, tàu thuyền không được ra khơi vì .....

**Câu 10 :** Chọn từ ngữ thích hợp trong ngoặc đơn điền vào chỗ trống để có đoạn văn tả

*biển:*

Cảnh ..... (1) buổi sáng thật là đẹp!

Sóng biển ..... (2) nối đuôi nhau chạy vào bờ. .... (3) đỏ rực đang từ từ nhô lên. Trên mặt biển ..... (4) đang rẽ sóng ra khơi đánh cá. Những chú ..... (5) sải rộng cánh bay. Bầu trời trong xanh. Phía chân trời, những ..... (6) đang bồng bênh trôi.

(*nhập nhô, biển, hải âu, Mặt trời, từng đoàn thuyền, đám mây*)